TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 4- HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 171/2026/QĐST-HNGĐ	*Hải Phòng, ngày 13 tháng 7 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 124/2026/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 4 năm 2026, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Phạm Thị Thu H, sinh năm 1989; số CCCD: 031189004611; nơi ĐKHKTT: Số A Bùi Thị Từ N, Thượng Đoạn X, phường Đ, thành phố Hải Phòng; nơi ở hiện nay: Số A L, phường N, thành phố Hải Phòng.

- Bị đơn: Anh Phạm Văn H1, sinh năm 1987; số CCCD: 031087009115; nơi cư trú: Số A Bùi Thị Từ N, Thượng Đoạn X, phường Đ, thành phố Hải Phòng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 7 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 7 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Phạm Thị Thu H và anh Phạm Văn H1.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Phạm Thị Thu H và anh Phạm Văn H1 thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Phạm Thị Thu H và anh Phạm Văn H1 có 01 con chung là cháu Phạm Việt D, sinh ngày 02/4/2015. Chị H và anh H1 thống nhất: Giao cháu Phạm Việt D cho chị Phạm Thị Thu H trực tiếp nuôi dưỡng đến khi cháu trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Sau ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Phạm Thị Thu H và anh Phạm Văn H1 tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: Chị Phạm Thị Thu H và anh Phạm Văn H1 không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Phạm Thị Thu H và anh Phạm Văn H1 thỏa thuận: Chị Phạm Thị Thu H phải chịu 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm. Được trừ vào số tiền 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0004633 ngày 21/4/2026 tại Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng. Trả lại chị Hằng số tiền 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND khu vực 4 - Hải Phòng;
- THADS thành phố Hải Phòng;
- UBND xã Đông Hải, tp Hải Phòng (GCNKH số 04, ngày 12/01/2015 Đông Hải 1);
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, HCTP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Hằng